

*

Số 193 -BC/HU

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị “về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến, quán triệt, học tập

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị “về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để tổ chức quán triệt, học tập Chỉ thị đến cán bộ chủ chốt huyện. Chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 20-CT/TW đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân¹. Thông qua công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện đã góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và đông đảo quần chúng nhân dân về ý thức, trách nhiệm trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, góp phần tích cực trong triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 65-KH/HU ngày 07/01/2013 để triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 59-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện². Đảng ủy các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện tổ chức tốt các hoạt động nhân tháng hành động vì trẻ em, tổ chức Tết trung thu, thăm và tặng quà trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán; tăng cường triển khai và thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích và xâm hại, bạo lực đối với trẻ em. Các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, thực hiện đầy đủ các quyền cơ bản của trẻ em,

¹ Kết quả 100% các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy đã tổ chức phổ biến Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân

² UBND huyện ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 01/02/2013 và các kế hoạch, chương trình hàng năm để thực hiện.

đảm bảo cho trẻ em có môi trường sống lành mạnh, an toàn, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để phát triển.

3. Việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 20-CT/TW

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong tình hình mới. Hàng năm, kết hợp với công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị để kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 65-KH/HU. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tăng cường kiểm tra, giám sát các nội dung về xây dựng kế hoạch hoạt động, triển khai chương trình hành động, các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện thường xuyên tuyên truyền, nắm bắt thông tin, giám sát việc triển khai thực hiện ở cơ sở; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý thông tin về xâm hại trẻ em để được xử lý, giúp đỡ, can thiệp hoặc ngăn chặn. Qua kiểm tra, giám sát, hầu hết các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện.

Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, Kế hoạch số 65-KH/HU và các văn bản có liên quan về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong tình hình mới³. Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động trợ giúp pháp lý miễn phí cho nhân dân, đặc biệt là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền⁴; tổ chức nhiều hoạt động nhằm tạo môi trường thuận lợi để trẻ em được chăm sóc, học tập, vui chơi, giải trí và được đảm bảo các quyền cơ bản, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh. Luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để các em được hòa nhập, phát triển. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp phát huy tốt vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động; làm tốt công tác tuyên truyền đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và đảm bảo trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19⁵. Qua tuyên truyền, triển khai thực hiện đã nâng cao nhận thức, tạo được niềm tin và sự hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện, từ

³ Luật trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em; Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012-2020

⁴ Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của huyện; hệ thống loa truyền thanh cơ sở; các buổi tuyên truyền pháp luật đầu tháng; các hội nghị; họp thôn, bản, tổ dân phố; băng rôn, khẩu hiệu; áp phích; xây dựng các phóng sự, tin, bài tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, phê phán lên án các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại, bạo lực, lôi kéo trẻ em vào hoạt động tội phạm và cản trở việc thực hiện các quyền của trẻ em

⁵ Tuyên truyền qua sử dụng các trang mạng xã hội.

đó có những hành động thiết thực đóng góp vào sự nghiệp chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện.

2. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về trẻ em.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo thực hiện tốt chính sách về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho trẻ em, đặc biệt trẻ em thuộc gia đình nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Xây dựng và thực hiện tốt Chiến lược phát triển gia đình huyện Cát Tiên đến năm 2020, Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012-2020; Chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường học an toàn, thân thiện và xây dựng cộng đồng vững mạnh. Chỉ đạo bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em như bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, thân thiện với trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em bị ảnh hưởng thiên tai, thảm họa; hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh, cung cấp thẻ bảo hiểm y tế cho độ tuổi trẻ em. Cấp ủy, chính quyền các cấp luôn quan tâm chỉ đạo tập trung phòng ngừa, giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị lạm dụng sức lao động hoặc xử lý được một số vấn đề liên quan đến trẻ em được xã hội quan tâm.

3. Việc xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch về trẻ em.

Để triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 65-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy; hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ và các hoạt động vui chơi, giải trí cho các em thiếu nhi trên địa bàn⁶. Thực hiện tốt việc vận động trao học bổng và các phần quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện⁷. Tổ chức khám, chữa bệnh cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; mua thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em và kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ động viên các em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị thương tích, đuối nước, tử vong⁸.

4. Công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện quyền trẻ em, việc đảm bảo quyền trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh, nhất là trước những tác động của đại dịch Covid-19.

⁶ UBND huyện ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 27/4/2016 về thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020; các kế hoạch về triển khai Tháng hành động vì trẻ em và kế hoạch bảo vệ chăm sóc trẻ em hàng năm; tổ chức các hoạt động tăng cường công tác phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ em trong dịp hè; trao học bổng, thăm, tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân ngày Tết Trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi.

⁷ Trao 55 suất học bổng Ánh Dương; 6 suất học bổng Bảo Việt Nhân thọ; 5 suất học bổng Phú Mỹ Hưng cho 66 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có thành tích cao trong học tập; hội những người Bác sỹ trẻ thành phố Hồ Chí Minh cấp 40 xe đạp cho trẻ em con hộ nghèo trên địa bàn huyện, với tổng kinh phí 60.000.000 đồng; trao học bổng cho 90 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, với tổng số tiền: 90.000.000 đồng do Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Lâm Đồng và Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam hỗ trợ.

⁸ Tổ chức khám, chữa bệnh cho hơn 1000 lượt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hàng năm mua hơn 4000 thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi theo quy định; thăm hỏi hỗ trợ động viên 04 trẻ em bị xâm hại tình dục; 39 trẻ em bị tai nạn thương tích và gia đình 07 trẻ em đuối nước tử vong.

Trước tình hình thiên tai, dịch bệnh, nhất là những ảnh hưởng tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường phối hợp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội đoàn thể, Hội Luật gia, Hội bảo vệ quyền trẻ em huyện thực hiện tốt các quyền của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em mồ côi và trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt do đại dịch Covid-19, thiên tai, dịch bệnh và các tình trạng khẩn cấp khác thông qua việc thực hiện các chính sách hỗ trợ⁹. Chú trọng phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em và mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em đến cấp xã và cộng đồng dân cư nhằm phòng ngừa các nguy cơ xâm hại trẻ em.

5. Việc ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác trẻ em.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động các nguồn lực để chăm sóc, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn¹⁰; thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 và tham gia đầu tư các chương trình, dự án thực hiện các mục tiêu vì trẻ em tại các địa phương¹¹. Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, trẻ em các gia đình chính sách, gia đình nghèo, trẻ em bị khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp huyện, cấp xã theo quy định của Chính phủ về tổ chức hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. Phối hợp với các tổ chức từ thiện nhân đạo triển khai các hoạt động hỗ trợ phẫu thuật chỉnh hình cho trẻ em khuyết tật; phẫu thuật cho trẻ em bị tim bẩm sinh, trẻ em sút môi, hở hàm ếch, sẹo bỏng, trẻ em bị bệnh hiểm nghèo.

6. Sự tham gia của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội, nhà trường, gia đình và cộng đồng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại mỗi gia đình và cộng đồng dân cư thông qua việc tổ chức thực hiện phong trào "*Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em*" gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư*". Huyện Đoàn; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tổ chức hoạt động hè "*Hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em*"; tổ chức Tết Trung thu cho thiếu nhi với các hoạt động như: "*Đêm hội trăng rằm*" và tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em.

Các Trường học trên địa bàn huyện quan tâm định hướng, giáo dục nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống, nâng cao ý thức chấp hành tốt pháp luật cho học sinh.

⁹ Hưởng ứng "Tháng hành động vì trẻ em", hàng năm huyện đã trao hơn 100 suất quà/giá trị từ 200-300 ngàn đồng/suất cho các em có hoàn cảnh khó khăn; tặng quà cho 200 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; phối hợp các cơ quan liên quan chọn 01 xã điểm tổ chức vui Tết Trung thu cho các em; đồng thời phối hợp tổ chức thành lập đoàn đưa trẻ em tham dự diễn đàn trẻ em cấp tỉnh.

¹⁰ Phối hợp Làng trẻ em SOS hỗ trợ cộng đồng cho 49 trẻ em trên địa bàn huyện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với mức hỗ trợ 300.000 đồng/em/tháng

¹¹ Tổng kinh phí thực hiện chương trình vì trẻ em giai đoạn 2012 – 2021 là 1.802.486.000 đồng.

Thực hiện tốt phong trào “Dạy tốt - Học tốt” gắn với thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; tổ chức các hoạt động tập thể “Chơi mà học”, “Vui mà học”, các trò chơi dân gian phù hợp lứa tuổi, tổ chức các hội thi tìm hiểu về quyền trẻ em. Tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, dã ngoại, lồng ghép giáo dục truyền thống lịch sử Đảng bộ huyện, thăm quan các khu di tích khảo cổ học, Khu ủy khu VI để giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống và đạo lý “uống nước nhớ nguồn” cho học sinh.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị có lúc chưa thường xuyên; nhận thức của một bộ phận cán bộ và nhân dân về vai trò, trách nhiệm đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em có mặt còn hạn chế.

- Kinh phí đầu tư cho công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em còn hạn chế; việc đầu tư xây dựng các điểm vui chơi giải trí và các hình thức giải trí phù hợp với trẻ em còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu vui chơi của trẻ em.

- Năng lực cán bộ làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở cơ sở còn hạn chế nên việc tham mưu thực hiện chương trình, kế hoạch liên quan đến trẻ em ở một số địa phương hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân

- Việc quan tâm chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn ít, chưa thường xuyên. Nguồn kinh phí cho các hoạt động và sân chơi cho trẻ em còn hạn chế.

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên một số hoạt động vui chơi, giải trí, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động hè cho trẻ em không được tổ chức theo kế hoạch.

- Điều kiện kinh tế ở một số gia đình vẫn còn khó khăn, trình độ dân trí ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp, do đó một số phụ huynh chưa thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

3. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, các cấp ủy Đảng cần quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 20-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Cụ thể hóa nội dung các chương trình, kế hoạch, đề án về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và Nghị quyết chuyên đề hàng năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em là một trong những nội dung trọng tâm của mục tiêu xã hội.

Thứ hai, có sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở, có sự đồng tình ủng hộ của các cán bộ, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân để triển khai thực hiện. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm và thu hút các nguồn lực tham gia công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

Thứ ba, triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách liên quan đến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tạo môi trường cho trẻ em được học tập, tham gia các hoạt động xã hội; đảm bảo thực hiện tốt các quyền lợi của trẻ em; làm tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục trẻ em.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; làm tốt công tác sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ TRONG THỜI GIAN TỚI.

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/10/2012 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 65-KH/HU ngày 07/01/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đưa các chỉ tiêu về trẻ em là một tiêu chí trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

2. Tăng cường tuyên truyền, vận động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đa dạng các hình thức và tài liệu truyền thông cho các đối tượng khác nhau, quan tâm đến đối tượng là gia đình và cộng đồng. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, đặc biệt về phòng ngừa xâm hại tình dục và bạo lực đối với trẻ em cho cha, mẹ, các thành viên gia đình, giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người trực tiếp làm việc với trẻ em. Nâng cao năng lực truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho lực lượng truyền thông đại chúng.

3. Quan tâm huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các điểm vui chơi, giải trí cũng như tổ chức các hoạt động phù hợp cho trẻ em. Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em bảo đảm hỗ trợ, can thiệp trẻ em có nguy cơ cao bị xâm hại. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình về thực hiện quyền trẻ em. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, chính sách an sinh xã hội liên quan đến trẻ em và có chính sách phù hợp để hỗ trợ cho nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em có hộ gia đình nghèo.

4. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Tăng cường phát động các phong trào thiết thực, xã hội hoá toàn dân tham gia thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đặc biệt quan tâm, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em lang thang, mồ côi, khuyết tật.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị “về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Đồng chí Đặng Trí Dũng - UVBTV,
Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c),
- Thường trực HĐND huyện,
- UBND huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu BTG-VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đương Hùng Cường

BIỂU MẪU

Đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị
(kèm theo Báo cáo số 193-BC/HU ngày 20/4/2022 của BTV Huyện ủy)

I- TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 20-CT/TW

1. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để tổ chức thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW từ 2012 đến nay

STT	Cơ quan ban hành	Tên văn bản	Ngày ban hành
1	Ban Thường vụ Huyện ủy	Kế hoạch số 65-KH/HU về việc thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới	07/01/2013
2	Ủy ban nhân dân huyện	Kế hoạch số Kế hoạch số 07/KH-UBND về thực hiện Kế hoạch số 65-KH/HU 07/01/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới	01/02/2013
		Kế hoạch số 53/KH-UBND của UBND về thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020	27/4/2016
		Kế hoạch số 43/KH-UBND về triển khai Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030	19/3/2021
		Kế hoạch số 204/KH-UBND về triển khai Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện	10/12/2021
		Kế hoạch số 205/KH-UBND về triển khai Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện	10/12/2021

2. Hoạt động kiểm tra/giám sát, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW

(đánh dấu X hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, đánh giá			
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				3 năm	5 năm	Khác (ghi rõ)
Cấp huyện	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/> Huyện đoàn giám sát việc thực hiện Luật trẻ em năm 2016	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Cấp xã	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Số liệu cơ bản về dân số trẻ em và tình hình trẻ em

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2016	Năm 2021
1	Số trẻ em dưới 16 tuổi	Người	10.756	10.486	10.385
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi/ tổng dân số	%	25,85	24,53	29,07
3	Số trẻ em dưới 6 tuổi	Người	4.154	4.447	4.558
4	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi/tổng dân số	%	9,98	10,4	12,76
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ dưới 6 tuổi	%	100	100	100
II	Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Người	227	1.738	137
1	Trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS	Người	1	1	
2	Trẻ em bị tai nạn thương tích	Người	27	5	
3	Trẻ em tử vong do tai nạn thương tích	Người		2	
4	Trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước	Người	2	5	

2. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục

Stt	Nội dung	ĐVT	Năm 2012	Năm 2016	Năm 2021
1	Tỷ lệ người dân được tuyên truyền trực tiếp về bảo vệ chăm sóc trẻ em dưới các hình thức	%	100	100	100
2	Số chương trình phát thanh/truyền hình về thực hiện quyền trẻ em được phổ biến	Chương trình			
3	Số chuyên trang/chuyên mục trên báo/tạp chí/mạng truyền thông về thực hiện quyền trẻ em được phổ biến	Đầu Chương trình, Chuyên mục	18	20	20
4	Số lượng các hoạt động truyền thông khác	Hoạt động/sự kiện			

4. Tổ chức, bộ máy làm công tác trẻ em

STT	Số lượng cán bộ làm công tác trẻ em	ĐVT	Năm 2012	Năm 2016	Năm 2021
1	Cấp huyện	Người			
	<i>Chuyên trách</i>	<i>Người</i>			
	<i>Kiểm nhiệm</i>	<i>Người</i>	1	1	1
2	Cấp xã	Người			
	<i>Chuyên trách</i>	<i>Người</i>		2	2
	<i>Kiểm nhiệm</i>	<i>Người</i>	12	9	9
3	Cộng tác viên thôn, bản, buôn, tổ dân phố, khu phố	Người	81	81	81

5. Kinh phí dành cho công tác bảo vệ trẻ em

stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2016	Năm 2021
1	Tổng ngân sách dành cho công tác trẻ em	Triệu đồng	199,337	180,6	257,4
	<i>Ngân sách địa phương</i>	<i>Triệu đồng</i>	46,837	59	145
	<i>Quỹ bảo trợ trẻ em huyện vận động</i>	<i>Triệu đồng</i>	62,5	21,6	22,4
	<i>Nguồn khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	90		90
2	Tổng số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em được công nhận/tổng số xã, thị trấn	Xã		11	
3	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn phù hợp với trẻ em được công nhận/tổng số xã, thị trấn	%		100	